Satisfy Professional's Needs

BL XPT



Cordless Hedge Trimmer DUH606 600 mm (23-5/8")





Model: DUH506

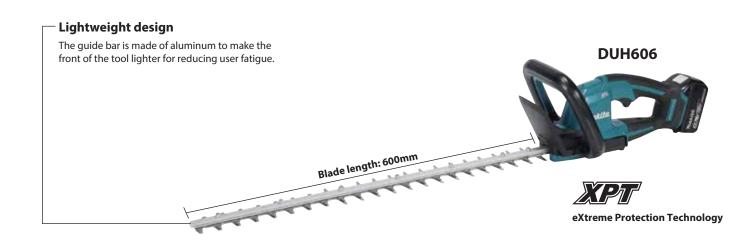
*Continuous run time on a single full battery charge / No load continuous run time (approx)

Battery: BL1860B

Smooth and efficient trimming

- Equipped with BL motor to increase the number of strokes and output power for smooth and efficient trimming.
- Constant speed control suppresses rotation drop to enable stable mowing.





New chip receiver (option)

can make it easier for user to collect leaf and twig debris, thanks to:

- · Lower height of the connecting levers
- Reduced step height of the edge of the chip catching plate



Highly durable crank mechanism

Increased crank wall thickness can:

- reduce the chance of falling off of the blade from the crank.
- increase the contact area between the crank and blade, reducing wear of the crank.



Crank



can be pressed without gripping the front handle deep in your palm, allowing for easy on/off control.

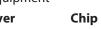


Current



New

Accessories • Standard equipment Shear blade set **Blade cover** Martin Contraction of the second





	Model No.	Shear blade set	Blade cover	Chip receiver
,	DUH606 (600mm)	1910H9-0 •	413L92-6 •	1910T2-8

Charging Time

the second s

18V	Fast Charging DC18RC	DC18SD
BL1815N 1.5Ah	15 min	30 min
BL1820B 2.0Ah	24 min	45 min
BL1830B 3.0Ah	22 min	60 min
BL1840B 4.0Ah	36 min	90 min
BL1850B 5.0Ah	45 min	110 min
BL1860B 6.0Ah	55 min	130 min

Cordless Hedge Trimmer DUH606RT/DUH606Z 600 mm (23-5/8")

Blade Length

Max Cutting Capacity Strokes Per Minute (SPM) Continuous Use (min.) Sound Pressure Level Sound Power Level Vibration Level Dimensions (L x W x H)

600 mm (23-5/8") 20.0 mm (13/16") 4,000 w/BL1860B: 70 79 dB(A) 90 dB(A) 2.5 m/s² or less 1,016 x 207 x 185 mm (40 x 8-1/8 x 7-1/4")

 (40 x 6-1/0 x 7-1/4)

 Net weight
 2.7 - 3.0 kg (6.0 - 6.6 lbs.)

 DUH606RT: Battery 18V 5.0Ah (BL1850B), fast charger DC18RC, battery cover (450128-8),

 DUH606Z: Battery & charger are sold seperately

 Standard Equipment : Shear blade 600 (1910H9-0), blade cover 600 (413L92-6)

The weight may differ depending on the attachment(s), including the battery cartridge. The lightest and heaviest combination, according to EPTA-Procedure 01/2014, are shown in the table.

tems of standard equipment and specifications may vary by country or are

CÔNG TY TNHH MAKITA VIỆT NAM KIN 456, Bản k 16, 18, 12 Quảng ở 3, KCN VSP I, P, Haa Phú, TP, Thủ Dâu Một, Binh Dương DT: 0214 452 4538 - Fax: 0214 452 8339 - Vietositi: www.makita.com.wn CHI NHÁNH CTY TNHH MAKITA VN TAI MIỀN BẮC TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG

Kho 5, Số 1, Đường Số 6, KCN - ĐT - DV VSIP Bắc Ninh, P. Phù Chẩn, TP. Từ Sơn, T. Bắc Ninh. ĐT: 0222 376 5942 Fax: 0222 376 5941 TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HẢ NỘI 65 Trường Chinh, P. Phương Liệt, Q. Thanh Xuân, TP. Hà Nội. 07: 0243 202 2585

TRUNG TAM DION CHI NHÁNH ĐẢ NẵNG CHI NHÁNH ĐẢ NẵNG 2, 0, Hải Châu, TP, Đà Năng SC 3179 Fax: 0236 352 5479 TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH CẦN THƠ 5 Văn Kiệt, Khu Vực 5. P. An Thời, Q. Bình Thủy, 4358 Fax: 0292 389 4359

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH BUÔN MA THUỘT 68 Lê Đức Thọ, P. Thắng lợi, TP. Buôn Ma Thuột, T. Đák Lák. 58 Le Duc 1110, 111 DT: 0262 355 4556 TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH HẢI PHÒNG Lô OH-01, Dự án Hoàng Huy Riverside, P. Thượng Lý, g Bàng, TP. Hải Phòng

TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHI NHÁNH NHA TRANG Ló 3638 dướng Bô, Khu dô thị Vinh Điểm Trung, Xâ Vĩnh Ngọc TP. Nha Trang, T. Khánh Hòa DT: 0258 220 0039 TRUNG TÂM DỊCH VỤ KHÁCH HÀNG CHÍ NHÁNH HỒ CHÍ MINH Số 12 Trịnh Văn Cần, P. Cầu Ông Lãnh, Q. 1, TP. Hồ Chi Minh DT: 0283 821 5191

A4-052023-1

⁽maxe) Brake Constant Speed